

ĐƠN VỊ CHỦ QUẢN
ĐƠN VỊ THI CÔNG

SỔ ĐO
ĐƯỜNG CHUYÊN

Số:

Tên công trình:

Cấp hạng:

Khu đo:

Năm

Năm

--

Số liệu đo được ghi chép từ trang đến trang

Người kiểm tra:

Ngàythángnăm.....
ĐƠN VỊ THI CÔNG
(Ký tên, đóng dấu)

ĐƠN VỊ CHỦ QUẢN
ĐƠN VỊ THI CÔNG

SỔ ĐO
ĐƯỜNG CHUYỀN

Số:

Loại máy:

Số máy:

QUY ĐỊNH GHI CHÉP THÀNH QUẢ

1- Sổ đo phải được đóng dấu giáp lai và được đơn vị sản xuất xét duyệt đóng dấu trước khi sử dụng.

2- Người đo và người ghi, loại máy, số máy, hãng số máy, hãng số gương nếu từ đầu đến cuối không thay đổi thì chỉ cần ghi chép, điền viết hoàn chỉnh ở trang đầu tiên và trang kết thúc ghi số liệu đo.

3- Đo ngắm phải khách quan, chính xác, thực hiện đúng các quy trình, quy định về trình tự thao tác. Chỉ được phép gạch bỏ, sửa chữa số đọc từ hàng phút trở lên đối với giá trị góc bằng, từ hàng chục mét trở lên đối với giá trị cạnh và chênh cao (gạch bỏ số viết sai, viết số đúng lên trên hoặc bên cạnh), không được sửa chữa số liệu đo liên hoàn.

4- Sổ đo không được để trống hàng, trống cột, trang nào đo ghi hồng hoặc thừa phải gạch bỏ và ghi rõ nguyên nhân. Nghiêm cấm việc xé bỏ, tẩy xóa hoặc sao chép thành quả.

5- Trước khi đo cạnh bằng, phải nhập nhiệt độ, áp suất, hệ số gương, hệ số đo khoảng cách vào máy.

6. Hướng dẫn ghi sổ:

6.1 Đo giá trị góc bằng

Cột “Lần đo” ghi số thứ tự lần đo

Cột “Điểm ngắm” ghi số hiệu điểm ngắm

Cột “Bàn độ trái” ghi số đọc bàn độ trái (độ, phút, giây)

Cột “Bàn độ phải” ghi số đọc bàn độ phải (độ, phút, giây)

Cột “2C” ghi giá trị 2C

Cột “Trị giá nửa lần đo” ghi giá trị nửa lần đo

Cột “Trị giá một lần đo” ghi giá trị một lần đo

Người kiểm tra của đơn vị thi công:

Ý kiến kiểm tra:.....

.....
.....
.....

Ngày Tháng Năm

(Ký, ghi rõ họ tên)

Người kiểm tra của đơn vị chủ đầu tư:

Ý kiến kiểm tra:.....

.....
.....
.....

Ngày Tháng Năm

(Ký, ghi rõ họ tên)

Cột “Trị giá các lần đo” ghi giá trị trung bình các lần đo của một điểm

6.2 Đo giá trị khoảng cách bằng

Cột “Lần đo” ghi số thứ tự lần đo

Cột “Số đọc” ghi giá trị khoảng cách bằng

Mục “Stb” ghi khoảng cách trung bình các lần đo

Mục “STB” ghi khoảng cách trung bình đo đi và đo về của 1 cạnh

6.3 Đo giá trị chênh cao

Cột “Lần đo” ghi số thứ tự lần đo

Cột “Số đọc” ghi giá trị chênh cao đo được

Mục “ $\bar{O}_{th}$ ” ghi chênh cao trung bình các lần đo (đã cộng chiều cao máy và trừ chiều cao gương)

Mục “ Δh_{TB} ” ghi chênh cao trung bình đo đi và đo về của 1 cạnh

SƠ ĐỒ TUYỂN ĐO

[illegible]

Trang ...

Trang ...

BẢNG THỐNG KÊ TRẠM ĐO

[illegible]

Trang ...	Trang ...
-----------	-----------